

VÀI SUY NGHĨ VỀ DANH NHÂN TRẦN THỦ ĐỘ (1194 - 1264)

Nguyễn Thanh Văn*

1 - Quê hương, gia đình danh nhân:

Hội thảo khoa học "Thái bình với thời Trần" ngày 9 đến 10 tháng 4 năm 1986 do Thường vụ Tỉnh ủy và Viện sử học Việt Nam chủ trì đã kết luận: nơi phát tích của nhà Trần là Yên Sinh (Đông Triều), tới Tức Mặc (Mý Lộc, Nam Định), rồi Hải Ấp (tức Lưu Xá), Long Hưng Lộ (Thái Bình).

Hải Ấp là nơi khởi đầu của sự nghiệp xây dựng đất nước của nhà Trần. Có thể gọi tắt là nơi khởi nghiệp.

Những người dựng nghiệp nhà Trần ở Thái Bình về tụ cư, sinh ra, lớn lên, hoạt động, có vai trò quan trọng khác nhau là Trần Hấp, Trần Lý, Trần Hoàng Nghi, Trần Thừa, Trần Tự Khánh, Trần Thủ Độ, Trần Thị Dung... Những nhân vật ngoài gia tộc góp công khởi nghiệp nhà Trần là Đỗ Đò, Tô Trung Từ, Phùng Tử Thang, Phùng Tá Chu, Lưu Lượng, Lưu Khánh Đàm, Đàm Thời Phụng... Vị tổ gần nhất của họ Trần là Trần Kinh từ Yên Sinh (Đông Triều), chuyển đến Tức Mặc (Mý Lộc, Nam Định), ông đánh cá từ Tức Mặc qua sông Hồng, sông Luộc, thuộc huyện Ngự Thiên, Lộ Long Hưng. Đến con là Trần Hấp

* Nguyên Trưởng Ban NCLS Đảng Tỉnh ủy Thái Bình.

đã chuyển hẳn sang Hải Ấp, ông đưa hài cốt cha và vợ sang chôn ở Mã Sao hương Tĩnh Cương, huyện Ngự Thiên, rồi định cư lên hẳn trên bờ làm nông nghiệp ở Hải Ấp. Cụ Trần Hấp sinh ra Trần Lý, Trần Hoàng Nghi. Anh cả là Trần Lý sinh ra các con là: Trần Thừa, Trần Tự Khánh, Trần Thị Dung, làm ăn sinh sống ở thôn Ứng Mão (nay thuộc xã Thái Phương huyện Hưng Hà) sinh được ba con trai là An Quốc Vương, An Hạ Vương và An Bang Vương (Trần Thủ Độ) (1)

Sau khi Trần Cảnh lên làm vua (11 tháng chạp năm Ất Dậu (1225), Thủ Độ lên làm quan ở Thăng Long, nhưng vẫn lui tới Lưu Xá, Ngự Thiên, Long Hưng Lộ, khi mất, ông được chôn ở làng Ngừ, xã Phù Ngự, huyện Ngự Thiên. Trong "Kiến văn tiểu lục", Lê Quý Dôn viết về mộ ông: "Trần Thủ Độ sau khi mất, chôn ở địa phận xã Phù Ngự, huyện Ngự Thiên, nơi đất mà có hổ, giới, chim, bình phong bằng đá, rộng 2 mẫu, cây cối um tùm. Về tự điền trước vẫn liệt vào hạng thượng đẳng, các quan huyện, huấn đạo, giáo thụ đến kính tế". Truyền thuyết ở địa phương cũng nêu: "di tích ngôi mộ ở làng Ngừ là mộ Trần Thủ Độ, còn ngôi mộ ở làng Khuốc là mộ Linh từ quốc mẫu Trần Thị Dung". Nặng tình nghĩa với nơi đất tổ, với nơi "chôn nhau cắt rốn" của mình, Trần Thủ Độ và vợ là Trần Thị Dung cũng như các vua đầu thời Trần (Trần Thái Tông, Trần Thánh Tông, Trần Nhân Tông) đều táng ở đất Long Hưng Lộ.

Người bạn đời tâm đầu ý hợp, hết lòng lo việc nước của Trần Thủ Độ là Trần Thị Dung, con gái Trần Lý là

chị họ Trần Thủ Độ. Năm Bính Tuất (1226), sau khi vua Lý Huệ Tông mất, nhà Trần giáng Huệ Hậu là Thiên cực công chúa và gả cho Trần Thủ Độ. Bà là người con gái đẹp, được đào tạo về ca nhạc, giao dịch, kinh doanh sản nghiệp... góp nhiều công lao sáng lập ra nhà Trần, củng cố sự vững mạnh của Vương triều đó, bà đặt vấn đề và đã tham gia thực hiện tích cực vấn đề đoàn kết bền chặt trong dòng họ, trong khi quân Nguyên - Mông xâm lược nước ta lần thứ nhất (1258), bà đã đưa toàn bộ Hoàng gia từ kinh đô sơ tán về làng Phù Ngự và vùng Ngự Thiên. Nhà Sử học Ngô Sĩ Liên, trong "Đại Việt sử ký toàn thư" đã viết: "Khi kinh thành thất thủ, Linh từ ở Hoàng Giang, giữ gìn Hoàng Thái tử, cung phi, công chúa và vợ con các tướng lĩnh thoát khỏi giặc cướp".

Tháng 12/1211, Lý Huệ Tông lập bà làm nguyên phi, tháng 12/1225 vua sách phong bà làm Hoàng Hậu, tháng 12/1225 nhà Lý mất ngôi, triều đình nhà Trần thành lập và tháng 8/1226 gả bà cho Trần Thủ Độ, lấy Châu Lạng (vùng Lạng Sơn ngày nay) làm ấp Thang Mộc (Toàn Thư). Sau đó, Vua Trần Thái Tông phong bà là "Linh từ quốc mẫu". Về xe, kiệu, áo mũ, người hầu, đều ngang với Hoàng Hậu.

3 - Công lao và hạn chế của danh nhân Trần Thủ Độ.

- Công lao của ông đối với sự nghiệp dựng nước, giữ nước là một cơ bản.

1) Trước cuộc suy loạn cuối thời Lý, cần phải đứng lên lập một triều đại mới, cứu nước, cứu dân thoát khỏi cuộc khủng hoảng nghiêm trọng này, mở đầu cho bước

phát triển huy hoàng của nước Đại Việt. Ông đã chớp đúng thời cơ, đạo diễn một cuộc thay đổi triều đại dưới hình thức hợp lý, không xảy ra đổ máu và đảo lộn trong nước, tạo cho Trần Cảnh được vợ là Lý Chiêu Hoàng mới lên ngôi hoàng đế.

2) Khi Trần Cảnh đã lên ngôi vua Trần Thái Tông (1225 - 1256), ông mời Trần Thừa từ hương Tinh Cương, huyện Ngự Thiên, thuộc lộ Long Hưng (Thái Bình), về làm Thái thượng hoàng đầu tiên, để tránh dị nghị về ông và quy tụ nhân dân hướng về Thái Tông mới kế vị nữ chúa Chiêu Hoàng nhà Lý, còn ông chuyên lo việc chống giặc cướp, xây dựng trật tự an ninh cho đất nước.

3) Ông là người triệt để phù Trần, yêu nước cao độ, chống giặc ngoại xâm triệt để, công tâm làm việc, tận tụy, chuyên cần với chức vị đã được triều đình tin cậy, phân công. Ở trong nước, ông đã góp nhiều công xây dựng nhà nước phong kiến trung ương tập quyền vững mạnh, thống nhất từ trung ương đến cơ sở, đề cao tư tưởng pháp trị, quy chế hành chính. Ông không những chế định ra luật pháp để trị nước mà bản thân còn gương mẫu thực hiện, khuyến khích mọi người thi hành đúng luật lệ. Ngay đối với vợ mình là Linh từ, ông cũng khéo léo can ngăn, làm sáng tỏ luật lệ khi Bà đã vi phạm như đi kiệu quan thêm cấm, xin cho người quen làm chức cầu đương ở cơ sở...

4) Với tinh thần yêu nước cao độ, chống giặc triệt để, vào tháng 12 năm Đinh Tỵ (1257), sau khi tiêu diệt nước Đại Lý (Vân Nam), quân Nguyên - Mông đã tiến

vào lưu vực sông Hồng, thế giặc rất mạnh, quân Đại Việt bị đánh lui, vua Trần Thái Tông phải bỏ Thăng Long rút xuống miền Thiên Mạc, Trần Thủ Độ đã củng cố tinh thần vua chúa, tướng sĩ, nhân dân cả nước tin vào truyền thống yêu nước chống ngoại xâm lâu đời tốt đẹp của dân tộc, bằng câu nói của ông trước Trần Thái Tông: "Dầu tôi chưa rơi xuống đất thì bệ hạ không cần lo ngại gì cả". Với ý chí quyết tâm, lòng tin vào truyền thống dân tộc, triều đình và Trần Thủ Độ có kế sách chiến đấu thích hợp, sau 12 ngày đánh phá, quân Nguyên - Mông đã rút khỏi nước ta.

5) Trần Thủ Độ đã cùng triều đình đề ra và tích cực thực hiện công cuộc trị thủy, làm thủy lợi, khuyến khích phát triển nông nghiệp, mở mang võ bị, xây dựng lực lượng vũ trang, mở mang công cuộc giáo dục, văn hóa, nâng cao dân trí, đào tạo nhân tài ra giúp nước có hiệu quả cao. Được vua Trần Thái Tông tin cậy, Thủ Độ vượt mọi khó khăn hoàn thành tốt đẹp các chức vụ cao cả do vua giao: quốc thượng phụ giữ việc cai trị thiên hạ, chức thái sư giữ tất cả việc hành quân đánh dẹp trong nước. Trên thực tế ông là người quyết định tất cả mọi công việc trong nước, quyền hơn cả vua, nhưng ông có tính thành phò Trần triệt để, triều đình có Trần Thừa làm thái thượng hoàng, Trần Thái Tông thông minh, là vị anh quân, càng lớn lên, càng xứng đáng là vị vua đầu của nhà Trần đang lên, nên triều đình ngày một vững vàng, quy tụ được nhân dân hái dựng nước, giữ nước.

b) Những hạn chế lớn của Trần Thủ Độ.

- Là tất nhiên các sử gia thời phong kiến, thời Pháp thống trị, có lập trường, quan điểm, phong cách đánh giá của họ, nhưng về tình cảm, đạo lý thông thường, họ bức mình trước những kỷ ức lịch sử, những ấn tượng xấu về cách xử thế không tốt của Thủ Độ với nhà Lý, với hoàng tộc nhà Trần là dễ hiểu và chúng ta phải lựa chọn khi xử lý các tư liệu đó một cách khoa học.

- Theo chúng tôi việc bức giết Lý Huệ Tông, trừ diệt tôn thất nhà Lý, bắt đổi họ Lý thành họ Nguyễn, với hoàng tộc nhà Trần: nêu thuyết con trai họ Trần lấy con gái họ Trần để giữ cho ngại vàng không lọt sang họ khác, buộc vua Trần Thái Tông phải lấy vợ của anh đang có mang để có con trai kế vị, gây nổi bất bình cho cha con Trần Liễu. Sai các nhà địa lý đi xem khắp núi sông trong nước, chỗ nào có vượng khí thì dùng phương thuật để trấn giữ như đào sông, đục núi, lấp khe lạch... để giữ ngôi vua cho họ Trần. Đây là khuyết, nhược điểm lớn của Trần Thủ Độ.

Nhưng những việc làm của Trần Thủ Độ có những yếu tố sau, đã hạn chế tác hại lớn cho đất nước là:

1) Trần Thủ Độ là người triệt để phù Trần, yêu nước cao độ, chống giặc triệt để, công tâm làm việc, tận tụy, chuyên cần với chức vụ đã được triều đình tin cậy và phân công. Nhưng do ông học ít (Chính sử chép "Thủ Độ tuy không có học vấn gì, nhưng tài lược hơn người (2) "(Tân thư); Ngô Văn Triện cũng viết : "Thủ Độ thuở nhỏ tuy có cắp sách đi học, nhưng chữ nghĩa chẳng được bao nhiêu" ("Trần Thủ Độ danh nhân truyện ký)", không

đủ trí tuệ sâu rộng để giải quyết những vấn đề mà Thủ Độ quan tâm một cách khoa học, đúng đắn, nên được việc trước mắt cho nhà Trần, nhưng mất lòng tin yêu, quý trọng của nhân dân với nhà Trần về lâu dài.

2) Nhà Trần thay thế nhà Lý suy loạn, đang đi lên, được lòng dân ủng hộ, xuất hiện nhiều nhân tài, nhất là từ sau thế hệ Trần Thừa, Trần Thủ Độ, Trần Thị Dung... trở đi. Chế độ đi lên, các nhân tài lỗi lạc dấy ra sức xây dựng, bảo vệ đất nước hùng mạnh, đã khắc phục rất nhiều hậu quả do khuyết điểm và hạn chế lịch sử thời đầu nhà Trần. Nói ngay việc nhà Lý bị giết hại, không trả thù được, việc ép Trần Thái Tông lấy Trần Liễu đang có mang, Trần Liễu trước khi mất đã di chúc nghiêm khắc cho con cháu phải trả thù, nếu không có những người trong họ sáng suốt, rộng lượng, lấy Tổ quốc, nhân dân làm trọng hơn quyền lợi cá nhân ích kỷ, như chính Trần Liễu đã tự suy nghĩ kỹ, không đem 8 vạn quân ở Long Hưng lộ lên thù đó Thăng Long đánh Trần Thủ Độ, Trần Thái Tông nghĩ đến việc lớn, xót tình máu mủ, thông cảm, dàn hòa, Trần Thị Dung chủ động đứng ra dàn xếp, thì tai họa cho nhà Trần, cho đất nước biết bao nhiều trong khi quân Nguyên - Mông luôn nhòm ngó xâm lược và thống trị nước ta? Nếu không có Trần Quốc Tuấn đặt lợi ích của Tổ quốc lên trên, nghiêm khắc can dạn con cháu không được gây nạn "nổi da xáo thịt", chủ động đoàn kết thông cảm với thượng tướng Thái sư Trần Quang Khải, thì sự nghiệp đánh quân Nguyên - Mông lần thứ 2, thứ 3 sẽ như thế nào?

3) Nhân dân Việt Nam, vốn có nhiều truyền thống lâu đời, tốt đẹp nhất là truyền thống yêu nước chống ngoại xâm, đạo lý trong sáng của dân tộc, đã từng sống điều linh thời hậu Lý suy loạn, nay sống dưới triều Trần đang lên, có nhiều vị vua văn võ kiêm toàn, tài cao, đức trọng như Trần Thái Tông, Trần Thánh Tông, nhất là vị anh hùng cứu quốc kiệt xuất, nhà thơ, nhà tư tưởng lớn Trần Nhân Tông... Những danh nhân có tầm vóc lớn trong quốc gia, có tiếng vang ra nước ngoài như Trần Hưng Đạo, Trần Quang Khải... Họ không đồng tình với những việc làm trái luân thường đạo lý, trái với truyền thống văn hóa trong sáng của dân tộc, do Trần Thủ Độ gây ra, nhân dân không làm theo những việc đó, nhưng cũng không nổi dậy chống đối Trần Thủ Độ cũng như nhà Trần, nên đất nước đoàn kết, ổn định.

Chúng tôi khó đồng tình với một sử gia đã nhận xét: "xét về hậu quả lịch sử khách quan lúc đó thì có tác dụng củng cố nhà nước phong kiến trung ương tập quyền mạnh mẽ thống nhất triều Trần, qua đó tập trung sức mạnh của cả nước cho công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc". Chúng tôi cũng khó đồng tình với sử gia, biên kịch sân khấu, dựa vào chữ "nhập Tống", dựa vào lời nhận xét của sử gia Ngô Sĩ Liên thời Lê Sơ, bỏ qua những nhận xét về Trần Thủ Độ của Lê Văn Hưu, Phan Phu Tiên, Lê Quý Đôn... mà quá hạ thấp Trần Nhật Hạo, biện minh cho Trần Thủ Độ nhiều điều. Có đồng chí tiếc cho Trần Thủ Độ chưa được tôn vinh thỏa đáng như Trần Hưng Đạo, Trần Quang Khải, Trần Quốc Tuấn, Trần Khánh Dư, Trần Nhật Duật... Mặc dầu có công lao mở

nghiệp nhà Trần, hơn 40 năm tận tụy chăm lo cho nhà Trần đứng vững buổi sơ khai, vững tay chèo lái đánh thắng cuộc xâm lược Nguyên - Mông lần thứ nhất (1258)... Qua nghiên cứu các tư liệu thành văn, các tư liệu diều đã, chúng tôi thấy nhân dân ta đánh giá đúng công lao, sự nghiệp của Trần Thủ độ, nhưng so sánh công lao ấy với những khuyết nhược điểm chính của ông, trong thời kỳ đầu xây dựng đất nước, bảo vệ Tổ quốc độc lập, tự do, nếu Trần Lý không hy sinh, Trần Tự Khánh không mất sớm, ông không thể vượt qua được, càng không thể vượt qua được danh nhân họ Trần đi lên về sau, như: Trần Quốc Tuấn, Trần Quang Khải, Trần Nhật Duật... Vua Trần Thái Tông sau khi đã khôn lớn, vua Trần Thánh Tông, đặc biệt là vua Trần Nhân Tông. Một anh hùng cứu nước kiệt xuất, vừa chỉ đạo chiến lược, vừa chỉ huy quân đội trực tiếp đánh thắng quân thù, nhà thơ, nhà tư tưởng Phật giáo lớn của Giáo hội Phật giáo Việt Nam... Vì các vị đó văn võ kiêm toàn, có trí tuệ cao, có đạo đức lớn, nhân dân đời đời quý mến và nhớ ơn một cách tự giác, sâu sắc. Chúng tôi cho rằng về đối trong đền thờ Trần Thủ Độ tại đền Lìm (Hà Bắc) là ý kiến tham khảo, chưa đủ cơ sở lịch sử để khẳng định Trần Thủ Độ là "Danh nhân" bậc nhất dưới trời Nam", cũng chưa đủ cơ sở lịch sử để khẳng định Trần Thủ Độ là danh nhân bậc nhất thời Trần.

(1) Xin xem thêm tham luận "Trần Thủ Độ với Thái Bình"